

SAMSUNG

Bảo hành và dịch vụ chăm sóc khách hàng

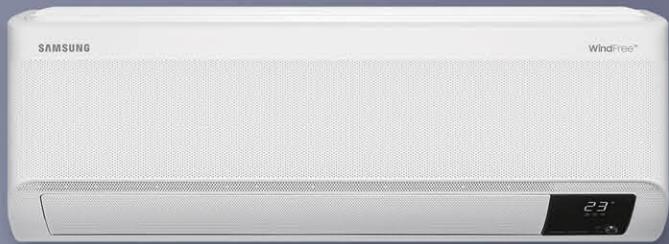
Dịch vụ chăm sóc toàn diện

- Hotline 24/7 (miễn phí): **1800 - 588 - 889**
- Live chat 24/7
- Email và các yêu cầu hỗ trợ trực tuyến

Dịch vụ chăm sóc chủ động

Hỗ trợ tư vấn cách sử dụng và lỗi lắp đặt (nếu có) cho khách hàng khi mua sản phẩm máy điều hòa trong vòng 7 ngày.

SAMSUNG



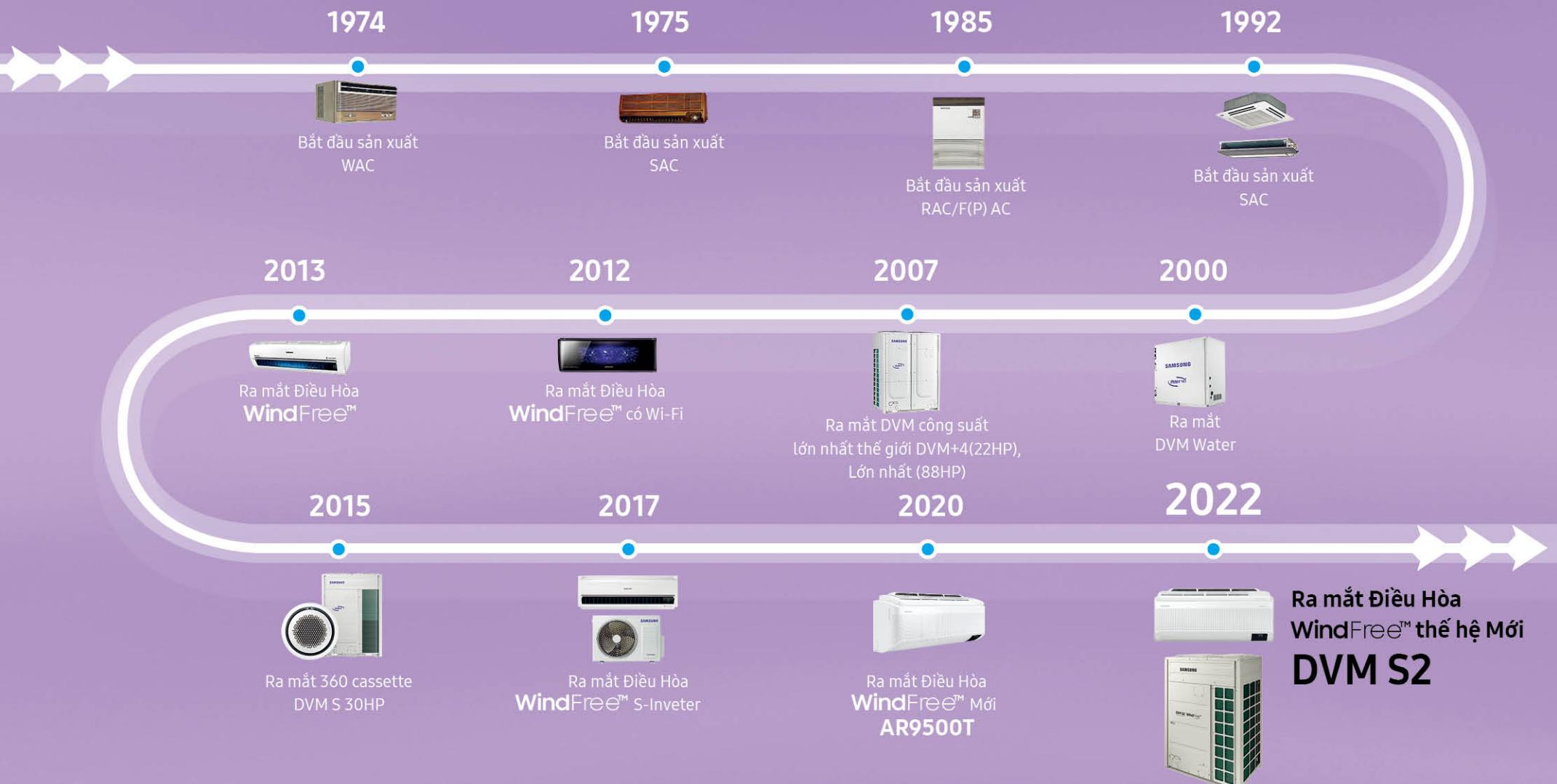
**Tiết Kiệm Điện.
Không Gió Buốt.**
WindFree™



Catalogue 2023

Quá trình phát triển

Samsung là nhà sản xuất Điều Hòa Không Khí đã vượt qua các thách thức để phát triển trong hơn 50 năm qua. Với những đổi mới trong công nghệ và thiết kế, chúng tôi liên tục cải tiến với khát vọng dẫn đầu trong ngành công nghiệp làm lạnh và sưởi ấm trong những năm sắp tới.



Bộ sưu tập giải thưởng toàn cầu

Máy điều hòa Samsung được công nhận là sản phẩm hàng đầu thế giới, đã giành được nhiều giải thưởng toàn cầu về thiết kế ấn tượng và hiệu suất vượt trội.



Thiết Kế Đỉnh Cao 2021 và 2017

Một trong những cuộc thi thiết kế lâu đời và uy tín nhất thế giới, giải thưởng thiết kế iF đại diện cho chất lượng thiết kế xuất sắc trong hơn 50 năm. Và Điều Hòa Samsung, với những đổi mới về thiết kế, vinh dự được chọn vào chung kết năm 2021. Không chỉ khẳng định chất lượng vượt trội, Điều Hòa Samsung còn dẫn đầu trong lĩnh vực thiết kế và giành Giải thưởng Thiết Kế Của Năm.



Thiết Kế Xuất Sắc Nhất Toàn Cầu 2017

Từ năm 1980 bởi Hiệp hội các nhà thiết kế Hoa Kỳ (IDSA), giải thưởng International Design Excellence Awards (IDEA) giúp thúc đẩy kinh doanh và khách hàng sẽ hiểu rõ vai trò của thiết kế tốt ảnh hưởng đến chất lượng. Chương trình IDEA là cuộc thi thiết kế cạnh tranh ở tất cả các hạng mục từ 39 quốc gia.

Điều Hòa Samsung tiếp tục giành giải Thiết Kế Xuất Sắc Nhất, khẳng định vị trí dẫn đầu trong thiết kế, nâng cao chất lượng cuộc sống.



Đột Phá Công Nghệ 2017

Giải thưởng CES được trao cho các sản phẩm có đột phá trong thiết kế và công nghệ. Giải thưởng được đánh giá bởi hiệp hội thiết kế Hoa Kỳ và USA CEA (Hiệp hội điện tử tiêu dùng). Điều Hòa Không Khí Samsung AR9500M đã được vinh danh với công nghệ làm lạnh WindFree™ sáng tạo.



Sáng Chế Xuất Sắc 2018

Tổ chức bởi Fiera Milano International, Mostra Convegno Expocomfort lần thứ 40 Năm 2018 trao giải thưởng cho sản phẩm tốt nhất đạt hiệu quả năng lượng và cải tiến mới, cung cấp một cái nhìn tổng quan hoàn chỉnh hiệu quả và đổi mới

Giải thưởng Sáng Chế Xuất Sắc nhất do MCE trao tặng cho Công nghệ Máy Nén Samsung Digital Inverter8 cùng với tính năng tiết kiệm năng lượng tối ưu.

Công nghệ WindFree™

Tiết kiệm điện không gió buốt thổi trực tiếp.



Mát lạnh thoải mái với công nghệ làm lạnh WindFree™. Hơi lạnh lan tỏa nhẹ nhàng êm ái và không còn cảm giác khó chịu vì gió buốt trên da nhờ phân tán đều qua 23,000 lỗ siêu nhỏ. Luồng không khí dễ chịu* được tạo ra với tốc độ thấp và rất ít tiếng ồn**. Luồng khí lan tỏa trên diện tích rộng & đều hơn. Việc tiêu thụ điện năng sẽ ít hơn 77% so với chế độ làm lạnh nhanh*** nhờ đó bạn sẽ luôn cảm thấy thoải mái và không phải lo về hóa đơn tiền điện.

* ASHRAE (Hội kỹ sư nghiên cứu về Tủ lạnh, Máy Sưởi và Điều Hòa Không Khí tại Mỹ) định nghĩa "Luồng không khí dễ chịu" là không khí đạt tốc độ dưới 0,15m/s và không có sự hiện diện của gió buốt.

** Kiểm định trên model AR12TXCAAWKNEU. Chế độ WindFree™ tạo ra tiếng ồn 23dB so với 26dB của máy lạnh Samsung thông thường.

*** Kiểm định trên model AR12TVEAAWKNAP dựa trên mức tiêu thụ năng lượng của chế độ Làm lạnh nhanh so với chế độ WindFree™.

Làm lạnh không gió buốt



Hơn hẳn điều hòa thông thường, ngoài hiệu quả làm lạnh nhanh, Samsung WindFree™ có thêm lựa chọn chế độ làm lạnh WindFree™ không gió buốt trực tiếp. Chỉ với 1 thao tác trên remote đơn giản, phòng sẽ nhanh chóng đạt nhiệt độ mát lạnh tối ưu, hoặc thổi khí lạnh nhẹ nhàng qua 23,000 lỗ nhỏ, hạn chế gió thổi trực tiếp vào người sử dụng mà vẫn duy trì nhiệt độ mong muốn của người dùng.

Tiết kiệm điện đến 77%



Chế độ làm lạnh WindFree™ tiêu thụ ít năng lượng hơn 77% so với chế độ Làm lạnh nhanh. Với chế độ WindFree™, máy nén hoạt động ở tần suất thấp để duy trì nhiệt độ mong muốn, động cơ quạt bên trong hoạt động với số vòng quay tối thiểu. Vì vậy bạn hãy yêu tâm tận hưởng không khí mát lạnh thư thái trọn ngày dài mà chẳng cần lo về hóa đơn điện.

Hoạt động yên tĩnh hơn cả trong thư viện chỉ 16db

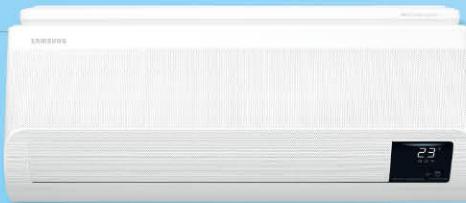


Không giống những sản phẩm khác, Chế độ Ngủ ngon của Samsung xem xét các giai đoạn của giấc ngủ và kiểm soát việc làm mát để duy trì nhiệt độ lý tưởng trong từng giai đoạn.

Dòng sản phẩm điều hòa Samsung

Điều hòa Inverter WindFree™ Premium+

- Công nghệ WindFree™ – Tiết kiệm điện không gió buốt
- Bộ lọc PM 1.0 – Lọc 99% virus, vi khuẩn, bụi siêu mịn
- Trí tuệ nhân tạo AI – Tự động vận hành theo thói quen sử dụng
- Điều khiển bằng wifi qua ứng dụng SmartThings
- Cảm biến chuyển động MDS



Điều hòa Inverter WindFree™ PM2.5 Wifi

- Bộ lọc 4-in-1 – Lọc 99% bụi mịn PM2.5, vi khuẩn, vi rút và các tác nhân dị ứng
- Bộ lọc Phân tử Đồng kháng khuẩn – Kháng 99% vi khuẩn
- Công nghệ WindFree™ – Tiết kiệm điện không gió buốt
- Điều khiển bằng wifi qua ứng dụng Smart Things
- Trí tuệ nhân tạo AI – Tự động vận hành theo thói quen sử dụng



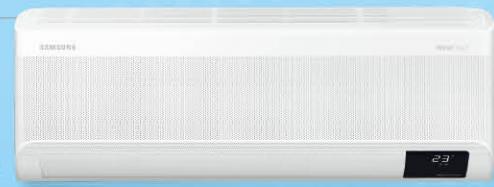
Điều hòa Inverter WindFree™ Wifi

- Bộ lọc Phân tử Đồng kháng khuẩn – Kháng 99% vi khuẩn
- Công nghệ WindFree™ – Tiết kiệm điện không gió buốt
- Điều khiển bằng wifi qua ứng dụng Smart Things
- Trí tuệ nhân tạo AI – Tự động vận hành theo thói quen sử dụng



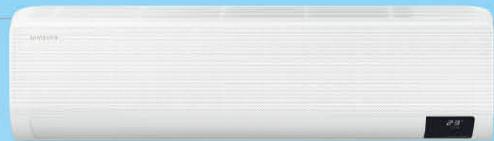
Điều hòa Inverter WindFree™

- Digital Inverter Boost – Tiết kiệm điện đến 73%
- Bộ lọc Phân tử Đồng kháng khuẩn – Kháng 99% vi khuẩn
- Công nghệ WindFree™ – Tiết kiệm điện không gió buốt
- Dàn trao đổi nhiệt bằng đồng



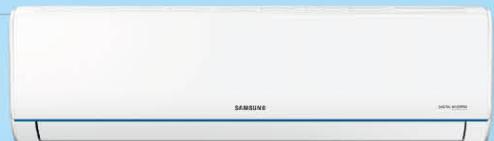
Điều hòa Inverter dòng tiêu chuẩn

- Digital Inverter Boost – Tiết kiệm điện đến 73%
- Bộ lọc Easy Filter Plus – Lọc 99% vi khuẩn, bụi mịn
- Công nghệ Fast Cooling – Làm lạnh nhanh hơn 43%
- Auto Clean - Tự động làm khô dàn lạnh
- Đảo gió 4 hướng lên/xuống/trái/phải



Điều hòa Inverter dòng cơ bản

- Digital Inverter Boost – Tiết kiệm điện đến 73%
- Công nghệ Fast Cooling – Làm lạnh nhanh hơn 43%
- Công nghệ Triple Protect Plus – Hoạt động bền bỉ
- Auto Clean - Tự động làm khô dàn lạnh
- Dàn trao đổi nhiệt bằng đồng



Điều hòa Inverter 2 chiều

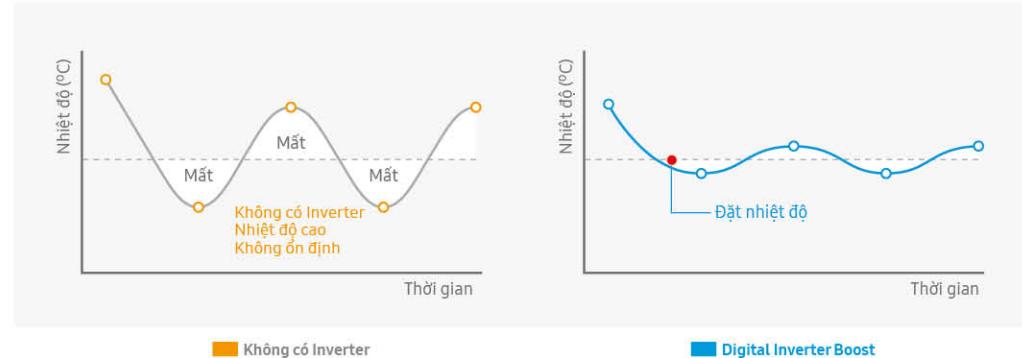
- Digital Inverter Boost – Tiết kiệm điện đến 73%
- Bộ lọc TriCare – Lọc 99% vi khuẩn, bụi mịn
- Công nghệ Fast Cooling – Làm lạnh nhanh hơn 43%
- Auto Clean - Tự động làm khô dàn lạnh



Tiết kiệm năng lượng

Công nghệ Digital Inverter Boost

Tiết kiệm điện lên đến 73%, duy trì nhiệt độ ổn định và giảm độ ồn tối đa.



Công nghệ Digital Inverter Boost sử dụng điện năng hiệu quả giúp tiết kiệm tiền điện mỗi ngày. Không giống máy nén thường có tốc độ cố định, máy nén Digital Inverter Boost duy trì nhiệt độ mong muốn mà không cần bật và tắt thường xuyên, do đó ít biến động hơn.

* Kiểm định trên model AR09TXCAAWKNEU so với máy lạnh Samsung thường model AQ09TSLXEA.



Công nghệ Digital Inverter Boost

Máy cũng sử dụng các nam châm làm từ neodymium và bộ giảm âm kép, do đó hoạt động hiệu quả, ít tạo ra tiếng ồn và độ rung lắc. Do đó tối ưu hóa việc sử dụng điện khi làm lạnh, giúp giảm mức tiêu thụ điện lên đến 73%*.

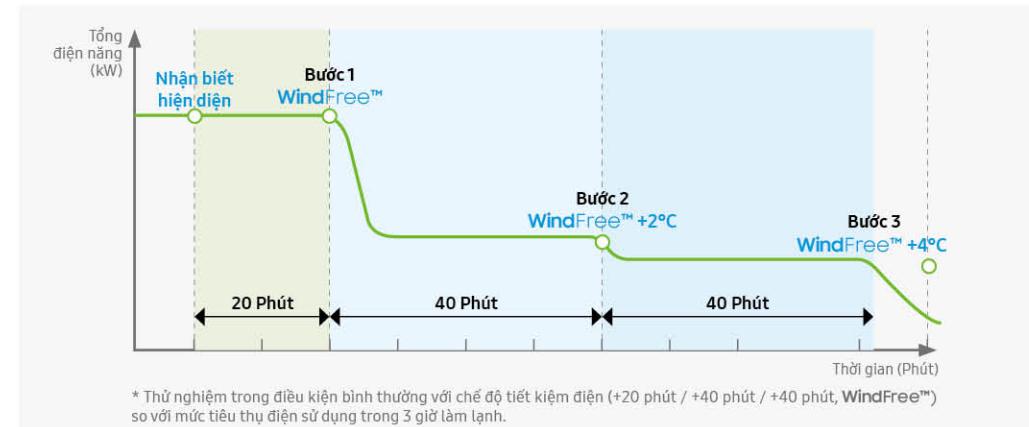
* Kiểm định trên model AR09TXCAAWKNEU so với máy lạnh Samsung thường model AQ09TSLXEA.

Cảm biến chuyển động

Hiệu quả làm lạnh tự động theo chuyển động của bạn.



* Kiểm định trên model AR12TXCAAWKNEU.



* Thử nghiệm trong điều kiện bình thường với chế độ tiết kiệm điện (+20 phút / +40 phút / +40 phút, WindFree™) so với mức tiêu thụ điện sử dụng trong 3 giờ làm lạnh.

Không gian nhà bạn sẽ mát lạnh hiệu quả bất kể bạn có ở nhà hay không. Cảm biến chuyển động sẽ nhận biết nếu không có chuyển động trong 20 phút* sẽ tự động chuyển sang chế độ WindFree™ để tiết kiệm điện.

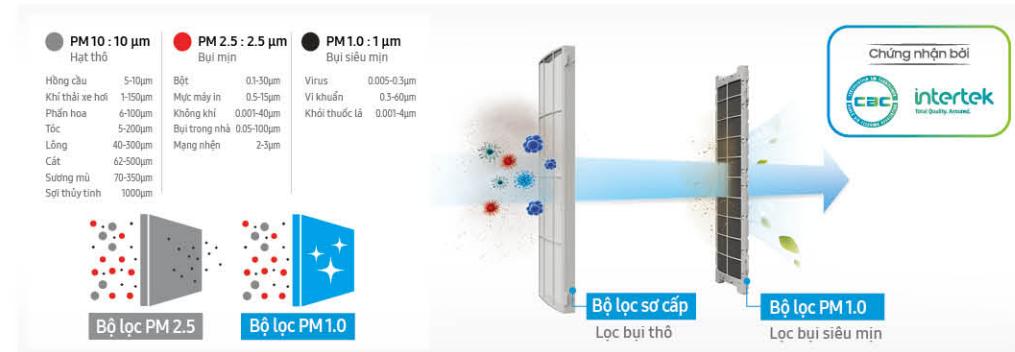
Sau 40 phút sẽ tự động tăng nhiệt độ thêm 2°C ở chế độ WindFree™. Và sau 40 phút tiếp theo sẽ chuyển sang chế độ thổi gió nhẹ nhàng (Soft Off). Nhưng khi nhận diện được bất kì chuyển động nào, máy sẽ quay lại hoạt động lại bình thường. Bạn có thể cài đặt chế độ thổi gió gián tiếp hoặc trực tiếp vào bạn khi bạn di chuyển.

* Cảm biến chuyển động sẽ nhận diện sự vắng mặt của bạn sau tối thiểu 5 phút và tối đa là 60 phút.

Bảo vệ sức khỏe

Bộ lọc PM 1.0

Lọc 99% virus, vi khuẩn, bụi siêu mịn và các tác nhân gây dị ứng. Hiệu quả được chứng nhận bởi tổ chức quốc tế Intertek và CAC



Giữ không khí sạch trong lành với hệ thống lọc 2 lớp



Bộ lọc có thể rửa được



Ánh sáng cực quang Aurora hiển thị chất lượng không khí

Bộ lọc PM 1.0 lọc sạch hoàn toàn bụi siêu mịn, giữ cho không khí trong lành. Nhờ đó bạn không sợ hít phải bụi mịn vào phổi. Bộ lọc lớn bao phủ toàn bộ bề mặt hút gió, hoạt động nhanh gấp đôi so với bộ lọc PM 2.5 nên dễ dàng làm sạch nhanh chóng & triệt để. Đèn màu cũng báo hiệu chất lượng không khí và cảm biến laser nhận biết mức độ ô nhiễm không khí, vì thế sẽ tự động làm sạch*. Bảo trì dễ dàng và thuận tiện nhờ bộ lọc có thể rửa sạch.

Bộ lọc 4-in-1 lọc bụi mịn PM2.5, vi khuẩn & tác nhân dị ứng

Loại bỏ 99% bụi mịn PM2.5, vi khuẩn, vi rút và các tác nhân gây dị ứng (*)

Bộ lọc 4-in-1 có thể lọc được bụi mịn PM2.5, bụi vải và tóc. Bộ lọc tích hợp lưới phủ đồng loại bỏ tới 99% virus, vi khuẩn, chất gây dị ứng

- * Hiệu quả diệt khuẩn được kiểm nghiệm bởi Intertek
- * Hiệu quả loại bỏ virus được kiểm nghiệm bởi trường đại học quốc gia Chungbuk Hàn Quốc, chứng kiến bởi Intertek
- * Hiệu quả loại bỏ tác nhân dị ứng được kiểm nghiệm bởi phòng thí nghiệm Nhật Bản (ITEA)
- * Hiệu quả loại bỏ bụi mịn PM2.5 được kiểm nghiệm bởi phòng thí nghiệm Hàn Quốc KITECH
- * Hiệu suất bộ lọc dựa trên việc thí nghiệm của chất liệu bộ lọc, không phải trên một model cụ thể nào.
- * Kết quả đo ở điều kiện tiêu chuẩn, có thể thay đổi tùy theo yếu tố môi trường và thói quen người dùng



4 in 1
Care Filter

- 99% Anti-Virus
- 99% Anti-Bacteria
- 99% PM2.5 Reduction
- 99% Anti-Allergy

Copper Anti-bacteria Filter-Bộ lọc phân tử đồng kháng khuẩn

Lọc đến 99% vi khuẩn, dễ dàng vệ sinh, loại bỏ vi khuẩn lây qua đường không khí. Hiệu quả được chứng nhận bởi tổ chức quốc tế Intertek



Giữ cho máy điều hòa hoạt động hiệu quả mà không tốn quá nhiều công sức bảo trì. Bộ lọc Phân tử đồng kháng khuẩn nằm phía trên dàn lạnh nên dễ dàng tháo gỡ và vệ sinh. Lưới lọc dày giữ cho dàn trao đổi nhiệt luôn sạch sẽ

*Kiểm tra bởi intertek. Dữ liệu đã được đo lường dưới điều kiện nhất định và có thể thay đổi tùy thuộc vào những yếu tố môi trường khác và người dùng.

Bảo vệ sức khỏe

Bộ lọc Easy Filter Plus

Dễ dàng rửa sạch bộ lọc.



Tính năng kháng khuẩn

Bộ lọc Easy Filter Plus nằm phía bên ngoài, nhờ đó dễ dàng tháo rời để làm sạch giúp điều hòa hoạt động tốt và hiệu quả. Lớp lưới dày đặc giữ cho dàn trao đổi nhiệt luôn sạch, lớp phủ chống vi khuẩn giúp bảo vệ tránh các chất gây ô nhiễm trong không khí*.

* Kiểm định tại Viện nghiên cứu Hàn Quốc. Kết quả đo ở điều kiện tiêu chuẩn, có thể thay đổi dựa vào yếu tố môi trường và thói quen người dùng.

Bộ lọc TriCare

Lọc đến 99% virus, vi khuẩn, bụi mịn và các tác nhân gây dị ứng. Hiệu quả được chứng nhận bởi tổ chức quốc tế Intertek và ITEA.

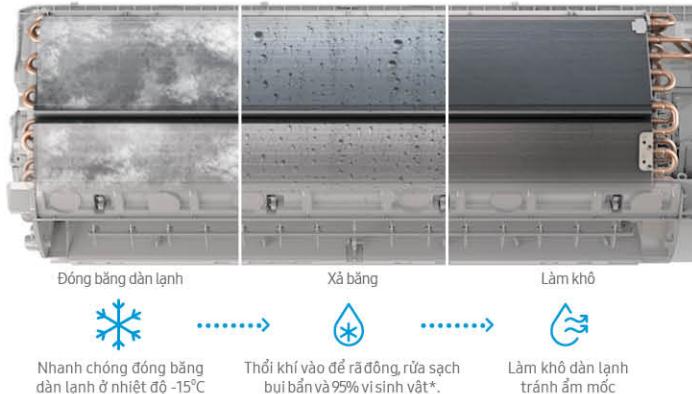


Giữ không khí trong lành và duy trì hiệu suất của bộ trao đổi nhiệt nhờ Bộ lọc Tri-Care filter. Bộ lọc 3 lớp gồm các lớp lọc mật độ cao giữ lại các hạt bụi kích thước lớn, sợi vải và lông động vật. Bộ lọc với lớp phủ Zeolite thu giữ bụi mịn, loại bỏ vi rút, vi khuẩn và các chất gây dị ứng.

* Bộ lọc Tri-care filter có thể khác nhau dựa trên model & khu vực bán.

Freeze Wash - Làm sạch dàn lạnh

Chức năng làm sạch bên trong dàn lạnh



intertek
Total Quality. Assured.

Kiểm tra bởi intertek

Duy trì hiệu quả làm lạnh tối ưu chỉ với một nút bấm.

Không cần phải tháo dỡ dàn để vệ sinh. Chỉ cần sử dụng ứng dụng cài đặt trên điện thoại hoặc dùng điều khiển. Nước dơ sẽ được loại bỏ thông qua ống thoát nước.

Thông báo với bạn trên điện thoại thông minh mỗi 480 giờ sử dụng khi đã đến lúc vệ sinh dàn lạnh Bảo vệ cục lạnh khỏi bụi bẩn.

*Chức năng Freeze Wash chỉ có trên model WindFree nhất định

** Dựa trên kiểm chứng bởi Intertek

*** Chỉ có trên một số model nhất định có tính năng kết nối Wi-Fi

Auto Clean - Tự động làm khô dàn lạnh

Giữ bên trong điều hòa luôn sạch sẽ và vệ sinh



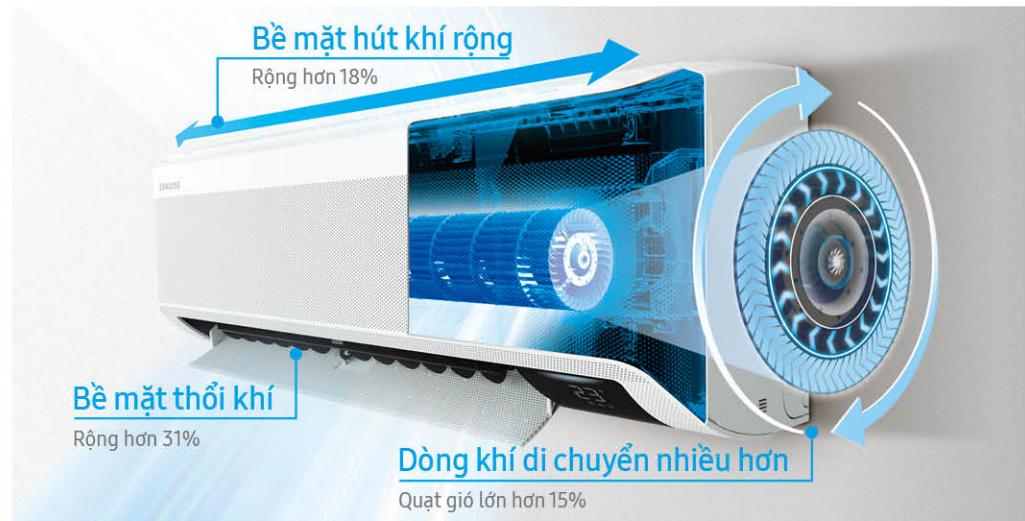
Bạn không cần làm gì để giữ sạch bên trong điều hòa! Sau thời gian hoạt động, chức năng Auto Clean sẽ tự động làm khô bộ trao đổi nhiệt theo quy trình 3 bước. Loại bỏ ẩm ướt bằng cách thổi khí từ 10 đến 30 phút. Nhờ đó ngăn sự tích tụ vi khuẩn và mùi hôi.

* Chỉ có trên dòng máy WindFree™ có cảm biến độ ẩm.

Công nghệ làm lạnh

Công nghệ Làm Lạnh Nhanh - Fast Cooling

Làm lạnh nhanh hơn 43%* đều khắp phòng giúp bạn luôn mát mẻ thoái mái.



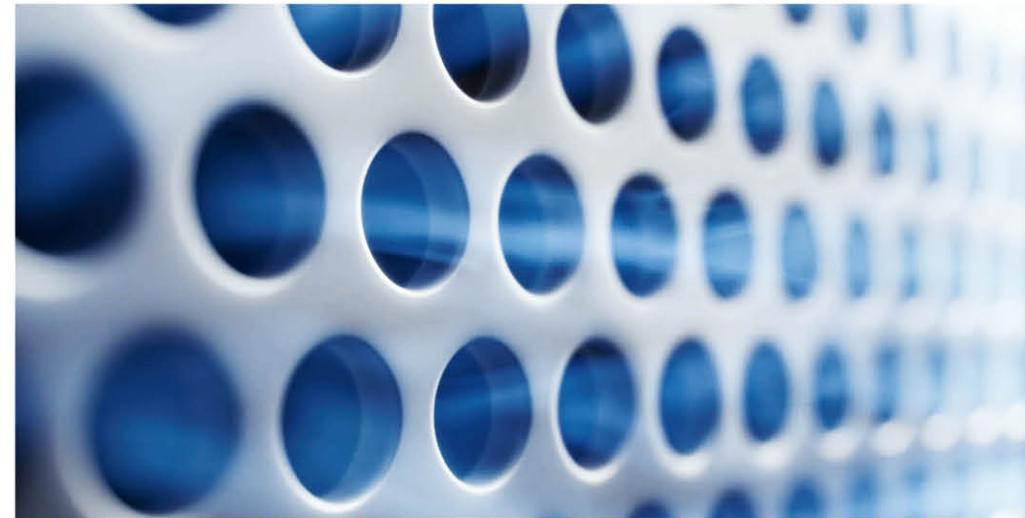
Làm lạnh nhanh khắp mọi nơi trong gian phòng, nhờ đó bạn luôn cảm thấy thoái mái bất cứ khi nào và mọi lúc mọi nơi. Công nghệ Digital Inverter Boost sẽ rút ngắn thời gian để máy nén đạt công suất tối đa khi khởi động, do đó làm lạnh nhanh hơn 43%*. Thiết kế cải tiến với quạt gió lớn hơn 15%, cửa hút khí rộng hơn 18%, cửa thổi khí rộng hơn 31%. Không khí lạnh được phân tán xa và rộng hơn ở mọi góc của căn phòng đến 15 mét **.

* Kiểm định trên model AR12TXCAAWKNEU so với máy lạnh Samsung thường model model AQ12EASER.

** Kiểm định trên model AR24TFCAWKNEU.

Công nghệ làm lạnh WindFree™

Làm lạnh nhanh không gió buốt thổi trực tiếp.



23,000 lỗ tản khí lạnh siêu nhỏ



Công Nghệ Làm Lạnh WindFree™ sẽ mang đến cho bạn không gian mát lạnh mà không thổi gió buốt trực tiếp vào bạn nhờ màng tản khí lạnh 23,000 lỗ tản khí siêu nhỏ. Luồng không khí dễ chịu* này chỉ chuyển động với vận tốc thấp chỉ 0.15m/s và không hề gây ra tiếng ồn. Nhờ cải tiến cấu trúc luồng khí lạnh giúp khu vực làm lạnh rộng và đồng đều hơn. Nhờ đó điện năng tiêu thụ ít hơn 77% so với Chế độ làm lạnh nhanh **, bạn luôn cảm thấy thoái mái mà không phải lo lắng về hóa đơn tiền điện.

* ASHRAE (Hội Kỹ sư nghiên cứu về Tủ lạnh, Máy Sưởi và Điều Hòa Không Khí tại Mỹ) định nghĩa "Luồng không khí dễ chịu" là không khí đạt tốc độ dưới 0.15m/s và không có sự hiện diện của gió buốt.

** Kiểm định trên model AR12TXCAAWKNEU. Chế độ WindFree™ tạo ra tiếng ồn 23dB so với 26dB của máy lạnh Samsung thông thường.

*** Kiểm định trên model AR12TVEAAWKNAP dựa trên mức tiêu thụ năng lượng của chế độ Làm lạnh nhanh so với chế độ WindFree™.

Tính năng thông minh

Công nghệ làm lạnh thông minh AI

Tự động tối ưu hóa việc làm lạnh bằng cách phân tích thói quen sử dụng và không gian sống của bạn.



Trải nghiệm cuộc sống thông minh với công nghệ làm lạnh tự động AI*. Để cuộc sống đơn giản và hiệu quả hơn, máy sẽ tự động tối ưu các chế độ khác nhau qua việc phân tích điều kiện phòng và thói quen sử dụng của bạn**. Dựa vào nhiệt độ ưa thích và nhiệt độ bên ngoài, máy tự động chuyển đổi các chế độ phù hợp nhất như **WindFree™**, Làm lạnh nhanh hoặc lạnh bình thường, để duy trì điều kiện phòng tối ưu và cho bạn cảm giác thoải mái.

* Cần có kết nối Wi-Fi và tài khoản Samsung.

** Lưu trữ dữ liệu người dùng, sở thích và thói quen sử dụng để đề xuất các tùy chọn phù hợp nhất.

Cảm biến chuyển động MDS: Thổi gió trực tiếp / gián tiếp

Bạn có thể thiết lập luồng gió thổi trực tiếp về phía bạn, hoặc theo bạn bất cứ hướng nào mà bạn di chuyển.



SmartThings - Điều khiển từ xa thông qua Wifi

Kiểm soát nhiệt độ mọi lúc mọi nơi.



Kiểm soát nhiệt độ nhà bạn mọi lúc mọi nơi. Sử dụng ứng dụng SmartThings* bạn có thể điều khiển và giám sát Điều Hòa chỉ với 1 chạm. Hoặc đơn giản hơn là điều khiển bằng giọng nói nhờ hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI)* để thực hiện những điều bạn muốn. Thậm chí còn gợi ý các thiết lập tốt nhất.

* Có sẵn trên thiết bị Android và iOS. Cần có kết nối Wi-Fi và tài khoản Samsung.

** Điều khiển bằng giọng nói được hỗ trợ tiếng Anh (Mỹ, Anh, Ấn Độ), Trung Quốc, Hàn Quốc, Pháp, Đức, Ý và Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

Điều khiển bằng giọng nói

Kiểm soát nhiệt độ mọi lúc mọi nơi bằng giọng nói.



Điều khiển bằng giọng nói hỗ trợ các lệnh sau

1. Bật (Tắt) điều hòa.
2. Bật (Tắt) chế độ WindFree™.
3. Tăng (Giảm) nhiệt độ.
4. Thay đổi chế độ Hút ẩm/ Tự động/ Làm lạnh.
5. Thay đổi cường độ gió thổi Tự động/ Thấp/ Vừa/ Cao.
6. Kiểm tra cài đặt nhiệt độ của điều hòa.
7. Kiểm tra nhiệt độ trong phòng.
8. Kiểm tra tốc độ quạt thổi gió.
9. Kiểm tra chế độ điều hòa.

* Một số máy không hỗ trợ tính năng điều khiển bằng giọng nói.

Hoạt động bền bỉ

Bộ ba bảo vệ Triple Protector Plus

Máy hoạt động bền bỉ trong thời gian dài, không bị biến điện nên không cần phải có thêm ổn áp*.



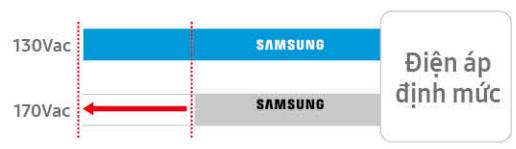
① Bảo vệ máy nén

Máy nén cao cấp Samsung tự bảo vệ trong điều kiện dòng điện không ổn định lên đến 130Vac, so với 170Vac của máy thông thường.

* Phạm vi hoạt động thông thường: 187Vac ~ 265Vac.

* Giá trị điện áp có thể khác nhau tùy thuộc vào điện tử.

* Kiểm định trên model AR12TXEAAWKNEU so với máy Samsung thường model AS18FCMID.



② Bảo vệ bo mạch

Bo mạch tiên tiến Samsung tự điều chỉnh để tránh sự cố tăng điện áp. Đây là công nghệ đặc biệt chịu được biến động điện từ 80Vac đến 320Vac.

* Phạm vi hoạt động thông thường: 187Vac ~ 265Vac.

* Giá trị điện áp có thể khác nhau tùy thuộc vào điện tử.

* Kiểm định trên model AR12TXEAAWKNEU so với máy Samsung thường model AS18FCMID.



③ Bảo vệ chống ăn mòn

Dàn trao đổi nhiệt được thiết kế bằng vật liệu chống ăn mòn và rỉ sét. Và bề mặt được làm dày hơn để đảm bảo hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt.

* Kiểm định trên model AR12TXEAAWKNEU so với máy Samsung thường model AS18FCMID.



Hoạt động bền bỉ trong môi trường khắc nghiệt nhất. Công nghệ Triple Protector Plus ngăn khống cho máy nén và bộ điều khiển bị quá tải do tăng áp hoặc bị hư hỏng do dòng điện liên tục dao động không ổn định*. Điều hòa cũng được thiết kế với độ bền cao. Lớp phủ chống ăn mòn giúp lớp vỏ dày hơn ngăn chặn sự ăn mòn và rỉ sét, vì vậy có thể chịu đựng các điều kiện khắc nghiệt khác nhau.

19 * Kiểm định trên model AR12TXEAAWKNEU so với máy Samsung thường model AS18FCMID.

Công nghệ chống ăn mòn DuraFin™

Lớp phủ chống ăn mòn dành cho dàn trao đổi nhiệt nhôm hiệu suất cao



Công nghệ Chống Ăn Mòn Durafin™ giúp tăng cường hiệu quả hoạt động của dàn trao đổi nhiệt. Được thiết kế với chất liệu dày và đặc hơn, lớp phủ cải tiến giúp ngăn ngừa tối đa quá trình ăn mòn. Công nghệ chống ăn mòn Durafin™ đã vượt qua kiểm nghiệm tính ăn mòn trong môi trường nước biển axit axetic (theo chuẩn SWAAT) trong hơn 100 ngày*.

* Kiểm định trên model AR13TYHYBWKNST so với điều hòa Samsung thường model AR18JRFNFWK.

Công nghệ chống ăn mòn Durafin™ Plus

Lớp phủ chống ăn mòn dành cho dàn trao đổi nhiệt đồng tuổi thọ cao

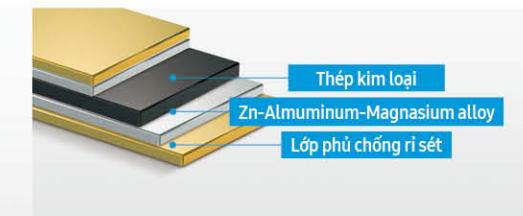
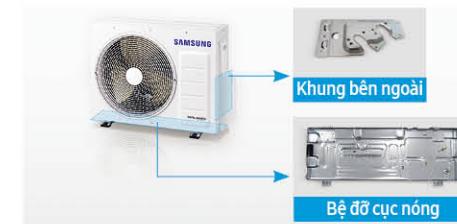


Được làm bằng vật liệu chống ăn mòn để bảo vệ bình ngưng tụ khỏi rỉ sét, giúp duy trì hiệu suất tối ưu của bộ phận trao đổi nhiệt. Sự chống ăn mòn tuyệt vời của DuraFin+ đã được chứng minh bằng cách sử dụng Thử nghiệm Xịt muối – Salt Spray (SST) trong 480 giờ*.

* Kiểm nghiệm trên model AR12TXFCAWKNEU

Vật liệu chống ăn mòn Superdyma

Superdyma là vật liệu chống ăn mòn sử dụng cho cục nóng ngoài trời



Thành phần hợp kim Superdyma

Superdyma là hợp kim gồm Zn, Al và Mg có khả năng chống ăn mòn cao gấp 5 lần so với GI thông thường.

Tính năng khác

Chế độ ngủ ngon WindFree™

Chế độ ngủ ngon WindFree™ cung cấp nhiệt độ phù hợp cho bạn giấc ngủ thoải mái hơn.



Nhiệt độ tốt nhất cho giấc ngủ sâu

Không giống những sản phẩm khác, Chế độ Ngủ ngon của Samsung xem xét các giai đoạn của giấc ngủ và kiểm soát việc làm mát để duy trì nhiệt độ lý tưởng trong từng giai đoạn.



Cho bạn những giấc ngủ ngon lành mỗi đêm, chế độ ngủ ngon WindFree™ tạo nên không gian lý tưởng cho phòng ngủ và bạn sẽ không phải lo các luồng khí lạnh gây khó chịu lại sử dụng ít điện năng hơn so với chế độ Làm mát nhanh. Ngoài ra, còn kiểm soát nhiệt độ giúp bạn thoái mái suốt đêm dài. Vì vậy, bạn sẽ ngủ nhanh, ngủ sâu và đón ngày mới thật tinh táo và tràn đầy năng lượng.

Cánh đảo gió 4 chiều

Điều khiển hướng gió lên/xuống, trái/phải bằng điều khiển từ xa. Kiểm soát hướng gió đến vị trí mong muốn của bạn.



* Có thể khác nhau dựa trên model & khu vực bán.

Dễ sử dụng

Hiển thị mức tiêu thụ năng lượng 0,1 ~ 99kWh. Điện năng sử dụng (thời gian sử dụng) được tính từ lúc bật máy.



Hoạt động êm ái

Điều hòa Samsung hoạt động hiệu quả và ổn định nên ít tạo ra rung động và tiếng ồn.



70dB(A)



40dB(A)



30dB(A)



Hoạt động yên tĩnh hơn cả trong thư viện
chỉ 16dB



Sử dụng chế độ WindFree™ khi độ ẩm cao

Khi độ ẩm cao, hãy bật chế độ khô Dry để giữ cho không khí trong phòng được thoái mái.

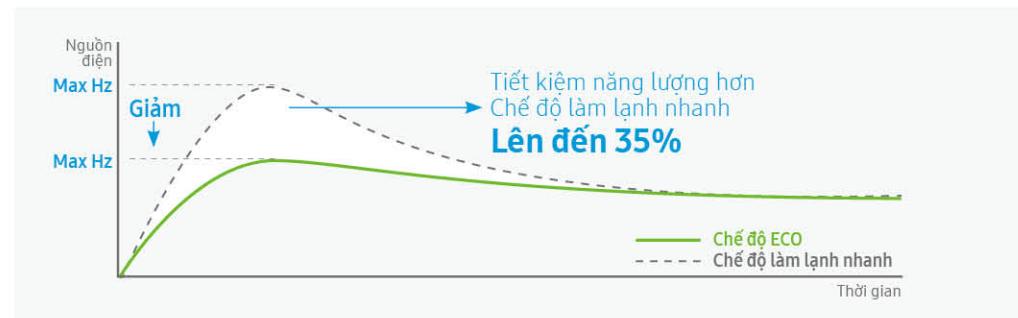


Khi độ ẩm cao, hãy nhấn nút 'Dry'. Với cảm biến độ ẩm, máy sẽ hút ẩm hiệu quả. Nếu bạn bật thêm nút WindFree™ trên điều khiển, không gian không bị ẩm và bạn không bị gió buốt.

Tính năng khác

Chế độ ECO

Tiết kiệm năng lượng khi bạn sử dụng một mình.

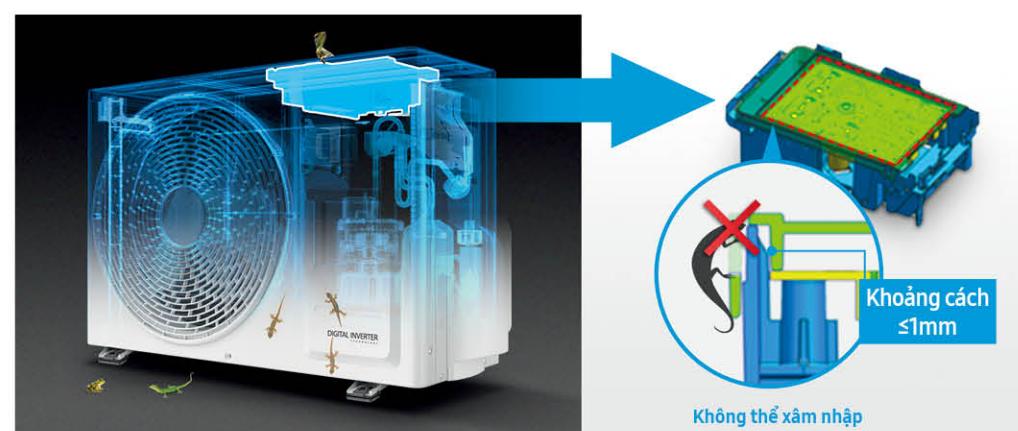


Chế độ Eco hoạt động với máy nén công suất thấp so với chế độ Làm lạnh nhanh. Nhờ đó tiết kiệm điện nhưng vẫn mát lạnh so với các loại máy lạnh thông thường. Chế độ làm lạnh hiệu quả khi nhiệt độ bên ngoài không quá nóng giúp bạn tiết kiệm điện mọi lúc và không phải lo lắng về hóa đơn tiền điện. Thậm chí còn tránh quá tải điện trong mùa hè nóng bức.

* Thiết kế dành cho ngoài trời tránh các loại côn trùng xâm nhập.

Bảo vệ khỏi côn trùng

Thiết kế dành cho dàn nóng tránh các loại côn trùng xâm nhập.



Thiết kế cấu trúc bộ khung máy hợp lý với những khoảng cách nhỏ hơn 1mm ngăn không cho động vật nhỏ xâm nhập vào bên trong máy.

Bảo hành máy nén 10 năm

Máy nén Digital inverter với độ bền đáng tin cậy và chế độ bảo hành 10 năm.



Thậm chí còn được đảm bảo hơn 10 năm cho Máy nén Digital Inverter.

*Chế độ bảo hành tùy thuộc vào loại máy và thị trường.

Bền bỉ ở nhiệt độ cao

Máy nén Digital Inverter với độ bền cao có thể duy trì hiệu suất làm lạnh ngay cả khi nhiệt độ bên ngoài lên đến 46°C^(*).



Máy nén Samsung Digital Inverter bền bỉ duy trì hiệu suất làm lạnh khi nhiệt độ bên ngoài lên đến 46°C. Nhờ đó, bạn sẽ luôn mát mẻ mà không phải lo lắng khi nhiệt độ bên ngoài quá cao.

* Chỉ dành cho vùng khí hậu khắc nghiệt.

** Dựa trên kiểm định nội bộ trên động cơ máy nén UG9TK3150F và UG9TK2150F.

Lắp đặt

Dễ dàng lắp đặt và bảo trì

Thiết kế nguyên khối đơn giản.

The diagram illustrates the simplified installation process for the AR9500T model compared to the A3050 model. It shows the A3050 unit with several points marked for screw holes, while the AR9500T unit is shown being installed directly onto a wall without the need for additional tools or screws. A large blue arrow indicates a 45% reduction in time from 9.3 minutes to 5.1 minutes.

| Mô hình | Điểm bắt vít | Cần dụng cụ chuyên dùng |
|---------|--------------------|-------------------------------|
| A3050 | Điểm bắt vít | Cần dụng cụ chuyên dùng |
| AR9500T | Không điểm bắt vít | Không cần dụng cụ chuyên dùng |

Máy lạnh thường phải được định vị chính xác trên hai móc cố định. Vì vậy, bạn phải tìm địa điểm phù hợp để treo máy.

Bộ phận lắp ráp (6) / Điểm bắt vít (5)
Thời gian lắp ráp : 9.3 phút

45% ↓

Bộ phận lắp ráp (3) / Điểm bắt vít (2)
Thời gian lắp ráp : 5.1 phút

Dễ dàng vận chuyển

Dàn nóng trọng lượng nhẹ giúp dễ dàng vận chuyển và lắp đặt.

The diagram highlights the compact design of the AR9500T unit compared to the A3050 unit. It shows the AR9500T unit with a smaller footprint and reduced depth. A large blue arrow indicates a 27% reduction in volume and a 18% reduction in weight.

| Mô hình | Dung tích | Khối lượng |
|-----------------------|---------------------|------------|
| A3050 (828*267*265) | 104.6m ³ | 27.6KG |
| AR9500T (820*299*215) | 58.6m ³ | 9.4KG |

27% ↓ Dung tích 75.9m³
18% ↓ Khối lượng 22.6KG

* So sánh model AR12TXYAWKNEU và model AR12NXFHBWKNEU, dựa trên kích thước.

5% ↓ Dung tích 52.7m³
5% ↓ Khối lượng 8.9KG

* So sánh model AR12TXYAWKNEU và model AR12NXFHBWKNEU, dựa trên kích thước.

Cài đặt thông minh

Kiểm tra trạng thái cài đặt của tất cả các chức năng để xem có bất kỳ vấn đề nào hay không.

The diagram shows a Samsung air conditioner with its remote control. A circular callout on the remote highlights a checkmark icon, indicating a successful setup. To the right, a mobile phone displays the HASS app interface, which includes a 'Diagnosis' section with various status indicators and a 'Smart Install' section showing monitoring results.

Kiểm tra cài đặt thông minh

- Lỗi kết nối giữa các cục nóng và cục lạnh
- Kiểm tra các chức năng
- Kiểm tra khí lạnh có chảy hay không

* Để sử dụng ứng dụng Hass cho dòng máy không có Wifi, người dùng phải mua cáp để kết nối sản phẩm.

Ứng dụng HASS

Ứng dụng HASS trên điện thoại thông minh của bạn sẽ giúp việc sửa chữa dễ dàng hơn.

A technician wearing a tool belt is shown holding a smartphone, using the HASS app to diagnose a problem with an air conditioner. The app's interface is visible on the screen, showing various diagnostic tools and real-time monitoring data.

* Khi máy bị hỏng và chương trình cài đặt cần kiểm tra chi tiết, ứng dụng HASS trên điện thoại thông minh của bạn sẽ giúp việc sửa chữa dễ dàng hơn.

Thông số kỹ thuật

| MODEL | Dòng Inverter WindFree™ Premium+ | Dòng Inverter WindFree™ PM2.5 Wifi | Dòng Inverter WindFree™ Wifi | Dòng Inverter WindFree™ | Dòng Inverter Tiêu Chuẩn | Dòng Inverter Cơ bản | Dòng Inverter Tiêu Chuẩn 2 Chiều |
|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| CÔNG NGHỆ THÔNG MINH | ARI10BYAAWKNSV ARI13BYAAWKNSV ARI18BYAAWKNSV AR24BYAAWKNSV | ARI10CYCAWKNSV ARI13CYCAWKNSV ARI18CYCAWKNSV | ARI10CYFAAWKNSV ARI13CYFAAWKNSV ARI18CYFAAWKNSV | ARI10CYFCAWKNSV ARI13CYFCAWKNSV ARI18CYFCAWKNSV AR24CYFCAWKNSV | ARI10CYHAAWKNSV ARI13CYHAAWKNSV ARI18CYHAAWKNSV AR24CYHAAWKNSV | ARI18TYHYCWKNSV ARI24TYHYCWKNSV | AR09TYHQASINSV ARI2ASHZAWKNSV ARI18ASHZAWKNSV AR24ASHZAWKNSV |
| AI Auto Cooling - Làm lạnh thông minh AI | ● | ● | ● | ● | | | |
| SmartThings - Điều khiển bằng ứng dụng | ● | ● | ● | ● | | | |
| Motion Detect Sensor - Cảm biến chuyển động | ● | | | | | | |
| Freeze Wash - Vệ sinh dàn lạnh | ● | ● | | | ●(2) | | |
| WindFree™ - Làm Lạnh không gió buốt | ● | ● | ● | ● | ● | | |
| Fast Cooling - Làm lạnh nhanh | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| KHÔNG KHÍ SẠCH | ●(1) | | ● | | | | |
| Màn hình hiển thị chất lượng không khí | | | | | | | |
| Bộ lọc PM1.0 Filter - Lọc bụi siêu mịn PM1.0, vi khuẩn và chất gây dị ứng | ● | | | | | | |
| Bộ lọc 4-in-1 Care Filter - Lọc bụi mịn PM2.5, lọc vi-rút, vi khuẩn và chất gây dị ứng | | ● | | | | | |
| Bộ lọc Cooper Anti-bacteria Filter - Bộ lọc Phân tử đồng kháng khuẩn | | ● | ● | ● | ● | | |
| Chế độ Auto Clean - Tự động làm khô dàn lạnh | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| VẬN HÀNH ỄM ÁI | | | | | | | |
| Máy nén Digital Inverter Boost - Làm lạnh nhanh, tiết kiệm điện tối ưu | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Quiet - Vận hành yên tĩnh 16dB | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| CHẾ ĐỘ ĐIỀU HÒA | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ Eco - Tiết kiệm điện | ● | ● | ● | ● | ● | | |
| Chế độ Good Sleep - Chế độ Ngủ ngon | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ Dehumidification - Khử Ẩm | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ Auto Mode - Tự động | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ Fan - Quạt | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ Timer - Hẹn giờ bật tắt máy | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Chế độ 4-way Swing - Điều khiển hướng không khí lên xuống trái phải | ● | ● | ● | ● | ● | ● | |
| Chế độ Auto Restart - Tự động khởi động khi có điện | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| ĐỘ TIN CẬY CAO | | | | | | | |
| Bộ 3 Bảo vệ Triple Protector (Máy nén, Ốn áp & Dàn trao đổi nhiệt) | ● | ● | ● | ● | ● | ● | ● |
| Công nghệ chống ăn mòn Durafin™ | ● | | | ● | | ● | |
| Công nghệ chống ăn mòn Durafin™ Plus | | ● | ● | | ● | | |
| Bảo hành máy nén Digital Inverter Boost | 10 năm | 10 năm | 10 năm | 10 năm | 10 năm | 10 năm | 10 năm |
| Bảo hành toàn bộ thân máy (bao gồm cả remote) | 2 năm | 2 năm | 2 năm | 2 năm | 2 năm | 2 năm | 2 năm |

(1) Chỉ áp dụng với dòng AR10BYAAWKNSV

(2) Chỉ áp dụng với dòng AR18CYHAAWKNSV & AR24CYHAAWKNSV

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật

Dòng Inverter
WindFree™ Wifi

Dòng Inverter
WindFree™ Wifi

Thông số kỹ thuật

| MODEL | | Dòng Inverter WindFree™ | | | Dòng Inverter WindFree™ | | Dòng Inverter Tiêu chuẩn | | Dòng Inverter Cơ bản | |
|---------------------------------------------|---------------------|---------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------|----------------------------|--|
| Công suất làm lạnh (nhỏ nhất - lớn nhất) | BTU/h | 9.000 (3.000 ~ 11.000) | 12.000 (4.500 ~ 14.000) | 18.000 (5.000 ~ 20.000) | 21.500 (5.000 ~ 25.000) | 18.000 (5.000 ~ 21.000) | 21.500 (5.000 ~ 25.000) | 9.000 (4.400 ~ 10.800) | 12.000 (4.500 ~ 14.000) | |
| Độ ồn | KW | 2,64 (0,88 - 3,22) | 3,52 (1,32 - 4,1) | 5,28 (1,47 ~ 5,86) | 6,3 (1,47 ~ 7,33) | 5,28 (1,47 ~ 6,15) | 6,3 (1,47 ~ 7,33) | 2,64 (1,42 ~ 2,81) | 3,52 (1,32 ~ 4,1) | |
| Hiệu suất năng lượng CSPF | W/W | 4,56 | 4,6 | 5,20 | 5,04 | 4,81 | 5,30 | 4,5 | 4,5 | |
| Nhân năng lượng | Số sao | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ | |
| Lưu lượng gió (Tối đa) | m³/ phút | 8,2 | 11,2 | 14,2 | 18,6 | 14,2 | 17,2 | 8 | 10,7 | |
| Kích thước (R*C*S) | Dàn lạnh (Cao/Thấp) | 37 / 21 | 38 / 19 | 43 / 27 | 45 / 30 | 43 / 27 | 45 / 30 | 45 / 30 | 45 / 35 | |
| | Dàn nóng | 49 | 48 | 52 | 52 | 52 | 52 | 58 | 58 | |
| Cường độ dòng điện (nhỏ nhất - lớn nhất) | A | 6,1 | 8,2 | 8,2 | 8,8 | 8,1 | 8,5 | 4,7 | 5 | |
| Điện năng tiêu thụ (nhỏ nhất - lớn nhất) | W | 840 | 1160 | 1770 | 1945 | 1720 | 1850 | 750 | 1150 | |
| Nguồn điện | Φ/V/Hz | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | 1/220-240 / 50 | |
| Khối lượng (kg) | Tịnh | Cục lạnh (mm) | 682*299*215 | 820*299*215 | 889*299*215 | 1055*299*215 | 889*299*215 | 1055*299*215 | 805*285*194 | |
| | Tịnh | Cục nóng (mm) | 660*475*242 | 720*548*265 | 720*548*265 | 880*638*310 | 790*548*285 | 880*638*310 | 720*495*270 | |
| | Tổng | Cục lạnh (mm) | 742*290*375 | 880*290*375 | 950*290*375 | 1115*290*375 | 950*290*375 | 1115*290*375 | 870*365*270 | |
| | Tổng | Cục nóng (mm) | 778*525*331 | 844*622*353 | 844*622*353 | 1023*724*413 | 913*622*371 | 1023*724*413 | 835*540*300 | |
| Chiều dài ống | Tịnh | Cục lạnh (kg) | 8 | 9,2 | 9,9 | 11,5 | 10 | 11,6 | 8,8 | |
| | Tịnh | Cục nóng (kg) | 18,7 | 22,6 | 27,5 | 38 | 30,2 | 35,6 | 21,3 | |
| | Tổng | Cục lạnh (kg) | 9,2 | 10,5 | 11,3 | 13,2 | 11,4 | 13,2 | 11,2 | |
| | Tổng | Cục nóng (kg) | 20,5 | 24,6 | 29,2 | 40,7 | 32,4 | 38,6 | 23,7 | |
| Môi chất lạnh | Loại gas | R32 | R32 | R32 | R32 | R32 | R32 | R32 | R32 | |
| | Lỏng (mm) | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 | |
| Đường kính ống dẫn | Gas (mm) | 9,52 | 9,52 | 12,7 | 15,88 | 12,70 | 15,88 | 9,52 | 9,52 | |
| | Làm lạnh (°C) | 16~46 °C | 16~46 °C | 16~46 °C | 16~46 °C | 16~46°C | 16~46°C | 0~50°C | 0~50°C | |
| Nguồn cấp điện | | Dàn lạnh | Dàn lạnh | Dàn Nóng | Dàn Nóng | Dàn Nóng | Dàn Nóng | Dàn Nóng | Dàn Lạnh | |
| Xuất xứ | | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan | Trung Quốc | Trung Quốc | |

Thông số kỹ thuật

Dòng Inverter
Tiêu Chuẩn 2 Chiều

| MODEL | | AR09ASHZAWKNSV | ARI2ASHZAWKNSV | ARI8ASHZAWKNSV | AR24ASHZAWKNSV |
|---------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|
| Công suất làm lạnh (nhỏ nhất - lớn nhất) | BTU/h | 9.000 (2.400 ~ 11.300) | 11.300 (2.300 ~ 14.300) | 17.100 (5.500 ~ 22.200) | 22.000 (4.800 ~ 27.000) |
| | KW | 2,64 (0,7 ~ 3,31) | 3,31 (0,67 ~ 4,19) | 5,01 (1,61 ~ 6,51) | 6,45 (1,41 ~ 7,91) |
| Hiệu suất năng lượng CSPF | W/W | 4,44 | 4,74 | 5,92 | 5,39 |
| Nhân năng lượng | Số sao | 5★ | 5★ | 5★ | 5★ |
| Lưu lượng gió (Tối đa) | m3/phút | 10,5 | 10,9 | 16,5 | 17,2 |
| Độ ồn | Dàn lạnh (Cao/Thấp) | 38 / 21 | 39 / 22 | 41 / 28 | 44 / 28 |
| | Dàn nóng | 49 | 49 | 51 | 54 |
| Cường độ dòng điện (nhỏ nhất - lớn nhất) | A | 4,5 | 5 | 6,6 | 9,2 |
| Điện năng tiêu thụ (nhỏ nhất - lớn nhất) | W | 860 | 1025 | 1450 | 2000 |
| Nguồn điện | Φ/V/Hz | 1 / 220-240 / 50 | 1 / 220-240 / 50 | 1 / 220-240 / 50 | 1 / 220-240 / 50 |
| Kích thước (R*C*S) | Tịnh | Cục lạnh (mm) | 820*299*215 | 820*299*215 | 1055*299*215 |
| | | Cục nóng (mm) | 660*475*242 | 720*548*265 | 880*638*310 |
| | Tổng | Cục lạnh (mm) | 880*290*375 | 880*290*375 | 1115*290*375 |
| | | Cục nóng (mm) | 778*550*331 | 844*622*353 | 1023*724*413 |
| Khối lượng (kg) | Tịnh | Cục lạnh (kg) | 9,2 | 9,2 | 11,5 |
| | | Cục nóng (kg) | 22,2 | 27,1 | 39,7 |
| | Tổng | Cục lạnh (kg) | 10,5 | 10,5 | 13,2 |
| | | Cục nóng (kg) | 23,9 | 29,1 | 43,1 |
| Chiều dài ống | Chiều dài tối đa (m) | 15 | 15 | 30 | 30 |
| | Chênh lệch chiều cao tối đa (m) | 7 | 7 | 15 | 15 |
| Môi chất lạnh | Loại gas | R410A | R410A | R410A | R410A |
| Đường kính ống dẫn | Lỏng (mm) | 6,35 | 6,35 | 6,35 | 6,35 |
| | Gas (mm) | 9,52 | 9,52 | 12,7 | 15,88 |
| Điều kiện hoạt động | Làm lạnh (°C) | 16 ~ 46°C | 16 ~ 46°C | -10 ~ 46°C | -10 ~ 46°C |
| Nguồn cấp điện | | Dàn Lạnh | Dàn Lạnh | Dàn Nóng | Dàn Nóng |
| Xuất xứ | | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan | Thái Lan |